ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /2023/QĐ-UBND	*Thái Nguyên, ngày 03 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 10 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định quy chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc: Số 01/2022/TT-UBDT ngày 26 tháng 5 năm 2022 quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 02/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 6 năm 2022 hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ; số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương cân đối giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên; số 01/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; số 02/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 quy định các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; số 03/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4228/TTr-SKHĐT ngày 02 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- BCĐ Trung ương các CTMTQG;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tư pháp;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các thành viên BCĐ các CTMTQG của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Thái Nguyên;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, CNN&XD, KGVX, TH.

Tuanle/QĐ.T2/60b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Trịnh Việt Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Quyết định số 01 /2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (viết tắt là các chương trình MTQG) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quá trình quản lý, thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc, phân cấp trách nhiệm trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG

1. Nguyên tắc trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG thực hiện theo Điều 4 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG (Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

2. Phân cấp trách nhiệm, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các ngành, các cấp, địa phương có liên quan trong việc quản lý thực hiện các chương trình MTQG.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Cơ quan chủ trì chương trình: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Ban Dân tộc là cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Cơ quan chủ dự án thành phần (cấp tỉnh) thuộc các chương trình MTQG là các cơ quan tương ứng với các Bộ, ngành Trung ương chủ trì, hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của các chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, gồm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Ban Dân tộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các sở, ngành khác được giao nhiệm vụ.

3. Dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc chương trình mục tiêu quốc gia (được gọi là dự án thành phần) là tập hợp các mục tiêu, nhiệm vụ, hoạt động và giải pháp cụ thể nhằm thực hiện các mục tiêu của chương trình mục tiêu quốc gia.

Chương II
LẬP VÀ GIAO KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 5. Lập, phê duyệt và giao kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

1. Việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của tỉnh được thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm.

2. Căn cứ lập kế hoạch, nội dung kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2, 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

3. Trình tự lập và giao kế hoạch:

a) Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm; Nghị quyết của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện từng chương trình MTQG và các văn bản có liên quan, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ khi nhận được Quyết định) kịp thời thông báo, hướng dẫn các cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quy định hiện hành và tình hình thực tế đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ kế hoạch vốn 5 năm cho từng dự án của chương trình MTQG.

b) Các cơ quan chủ trì chương trình có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan dự kiến mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ chi tiết thực hiện từng chương trình MTQG giai đoạn 5 năm theo từng nội dung, hoạt động, dự kiến mức vốn bố trí, cơ cấu nguồn vốn theo từng hoạt động; tỷ lệ dự án đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù; danh mục dự án đầu tư ưu tiên (nếu có) để gửi cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính. Căn cứ đề xuất của UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan, cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần dự kiến kế hoạch phân bổ vốn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp theo chức năng nhiệm vụ.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các đơn vị có liên quan tổng hợp mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn; tổng hợp cân đối, dự kiến phân bổ kế hoạch các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm, xem xét khả năng lồng ghép giữa các chương trình, dự án và các nguồn vốn khác (nếu có) đảm bảo quy định và các giải pháp thực hiện để báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

d) Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và cơ quan chủ trì chương trình tham mưu UBND tỉnh giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 5 năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện; đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành là cơ quan chủ trì các chương trình MTQG ở Trung ương.

Điều 6. Lập và giao kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm

1. Việc lập kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện cùng thời điểm lập kế hoạch phát triển - kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

2. Nội dung, căn cứ lập kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2, 4 Điều 7 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

3. Trình tự lập kế hoạch:

a) UBND cấp xã tổ chức triển khai lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG (bao gồm cả nội dung thực hiện chương trình có sự tham gia của cộng đồng) cùng với quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm cấp xã; đề xuất thực hiện các nội dung, hoạt động, danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư hằng năm cho các dự án từ thôn, bản trình HĐND cấp xã thông qua; gửi UBND cấp huyện tổng hợp trước ngày 20 tháng 6 hằng năm và theo quy định tại các văn bản hướng dẫn khác có liên quan (việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình cấp xã được quy định tại Điều 7 của Quy định này).

b) UBND cấp huyện tổ chức lập kế hoạch, đề xuất nội dung, nhiệm vụ, hoạt động, dự kiến nguồn vốn bố trí theo từng hoạt động; rà soát, tổng hợp kế hoạch của cấp xã vào kế hoạch của huyện, thẩm định kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG hằng năm gửi cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần; đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 6 hằng năm để tổng hợp, xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức lập kế hoạch, đề xuất nội dung hoạt động, danh mục dự án của đơn vị, gửi cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần; đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 6 hằng năm để tổng hợp, xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh.

d) Cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch từ các sở, ngành, địa phương và xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh của chương trình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 7 hằng năm.

đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG của tỉnh trình UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến; kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG hằng năm được gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành là cơ quan chủ trì chương trình MTQG ở Trung ương trước ngày 31 tháng 7 hằng năm.

4. Giao kế hoạch thực hiện các chương trình hằng năm

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách trung ương, mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình và các văn bản hướng dẫn của cơ quan trung ương. Đối với vốn đầu tư phát triển UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư; đối với vốn sự nghiệp UBND tỉnh giao Sở Tài chính trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được thông báo) kịp thời thông báo, hướng dẫn cho các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện các dự án thành phần và các cơ quan, đơn vị liên quan thụ hưởng chương trình để đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ kế hoạch vốn cho từng dự án của chương trình phải được phân bổ tập trung, không dàn trải, đảm bảo hiệu quả nguồn vốn, đúng mục đích. Mức vốn, kinh phí phân bổ cho từng chương trình không thấp hơn dự toán trung ương giao, cụ thể:

a) Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển:

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần và các đơn vị có liên quan tổng hợp mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn; tổng hợp cân đối, dự kiến phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển các Chương trình MTQG, xem xét khả năng lồng ghép giữa các chương trình, dự án và các nguồn vốn khác (nếu có) đảm bảo quy định và các giải pháp thực hiện để báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh phân bổ ngân sách nhà nước hằng năm thực hiện Chương trình MTQG cùng với các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khác.

- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh phương án phân bổ ngân sách nhà nước, phương án giao mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện chương trình MTQG theo nội dung quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện chương trình MTQG theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, như sau:

+ Quyết định phân bổ vốn ngân sách nhà nước phần đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: UBND tỉnh phân bổ tổng vốn cho các huyện, thành phố theo phương án phân bổ được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 16/6/2022. UBND các huyện, thành phố căn cứ quy định hiện hành phân bổ chi tiết kế hoạch vốn tới từng dự án để tổ chức thực hiện.

+ Quyết định phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: UBND tỉnh thực hiện phân bổ theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025:

UBND tỉnh thực hiện phân bổ tổng vốn cho các đơn vị theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên tại Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó:

Việc giao kế hoạch vốn, mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm cho các đơn vị thực hiện chương trình phải tuân thủ Luật Đầu tư công và các quy định khác về quản lý thực hiện các chương trình; thực hiện theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình; đảm bảo phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn của từng chương trình theo quy định.

b) Đối với nguồn vốn sự nghiệp:

- Trên cơ sở đề xuất của cơ quan chủ trì thực hiện chương trình MTQG, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh trước khi quyết định giao dự toán chi thực hiện các dự án thành phần thực hiện chương trình cho các đơn vị thực hiện chương trình.

- Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì chương trình tham mưu UBND tỉnh:

+ Quyết định phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: UBND tỉnh giao tổng vốn cho từng đơn vị trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương về nội dung hỗ trợ hằng năm. Các đơn vị căn cứ điều kiện tình hình thực tế phân bổ chi tiết để tổ chức thực hiện.

+ Quyết định phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: UBND tỉnh thực hiện phân bổ tổng vốn cho các đơn vị theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Các đơn vị căn cứ quy định hiện hành, hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương thực hiện phân bổ chi tiết kế hoạch vốn để tổ chức thực hiện.

(+) Đối với vốn sự nghiệp thực hiện Dự án 5, UBND tỉnh phân bổ chi tiết.

(+) Đối với vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3: UBND tỉnh phân bổ chi tiết cho dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt dự án của UBND tỉnh; UBND cấp huyện phân bổ chi tiết cho dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt dự án của UBND cấp huyện. UBND cấp xã phân bổ chi tiết cho dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt dự án của UBND cấp xã.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: UBND tỉnh giao tổng vốn cho từng đơn vị trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương về nội dung hỗ trợ hằng năm. Các đơn vị căn cứ điều kiện tình hình thực tế phân bổ chi tiết để tổ chức thực hiện.

(+) Đối với vốn sự nghiệp thực hiện Dự án 2, UBND tỉnh phân bổ chi tiết.

(+) Đối với vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3: UBND tỉnh phân bổ chi tiết cho dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt dự án của UBND tỉnh; UBND cấp huyện phân bổ chi tiết cho dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt dự án của UBND cấp huyện.

- Việc giao kế hoạch vốn sự nghiệp hằng năm cho các đơn vị thực hiện chương trình phải tuân thủ đúng quy định của Bộ Tài chính và hướng dẫn của các cơ quan chủ chương trình, chủ dự án thành phần thuộc chương trình và Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 7. Phương thức lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG có sự tham gia của cộng đồng

Thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình MTQG.

Chương III
PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 8. Phân công trách nhiệm các cơ quan chủ trì các chương trình chương trình MTQG; cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần (được gọi là dự án thành phần) các chương trình MTQG

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban Dân tộc là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các cơ quan cấp tỉnh chủ trì dự án thành phần theo khoản 2 Điều 4 Quy định này.

5. UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện các chương trình trên địa bàn.

Điều 9. Phân cấp chung quản lý thực hiện các chương trình MTQG

1. Cấp tỉnh:

a) Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh giúp UBND tỉnh chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương trình MTQG.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh điều phối, tổng hợp nội dung liên quan đến các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện các dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG.

d) Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên

địa bàn tỉnh, đồng thời giúp việc cho Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo cơ quan chuyên môn của đơn vị mình để tham mưu quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn của đơn vị mình để tham mưu quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Cấp huyện: Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG cấp huyện giúp UBND cấp huyện chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn.

3. Cấp xã: UBND cấp xã thành lập Ban Quản lý thực hiện các chương trình MTQG cấp xã (Ban Quản lý xã), Ban Quản lý xã giúp UBND cấp xã tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã; chỉ đạo các thôn, bản thành lập Ban phát triển thôn, bản do cộng đồng dân cư bầu, hoạt động theo quy chế do cộng đồng dân cư thống nhất và được UBND cấp xã công nhận.

Điều 10. Phân cấp quản lý dự án đầu tư các chương trình MTQG

1. Phân loại dự án

a) Dự án áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng (sau đây gọi là cơ chế đặc thù): Là dự án đáp ứng đủ các tiêu chí quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

b) Dự án không áp dụng cơ chế đặc thù: Là dự án không đáp ứng đủ các tiêu chí áp dụng cơ chế đặc thù quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

2. Cơ chế thực hiện

a) Đối với dự án áp dụng cơ chế đặc thù: Chủ đầu tư là Ban quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xã (gọi tắt là Ban quản lý xã) do UBND xã quyết định.

Quy trình triển khai thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Đối với dự án không áp dụng cơ chế đặc thù

- Các dự án do cấp tỉnh quản lý, UBND tỉnh quyết định giao các sở, ngành và đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư.

- Các dự án do cấp huyện quản lý, UBND cấp huyện quyết định giao cơ quan trực thuộc UBND cấp huyện làm chủ đầu tư.

Quy trình triển khai thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và các quy định có liên quan.

3. Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Các dự án thuộc chương trình MTQG không phải quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm d khoản 6 điều 18 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Quyết toán công trình hoàn thành: Theo quy định hiện hành.

Điều 11. Phân cấp bố trí vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình MTQG

1. UBND tỉnh giao kế hoạch trung hạn thực hiện chương trình MTQG cho cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc theo từng nội dung, dự án thành phần, tiểu dự án thành phần và giao tổng vốn kế hoạch hằng năm cho các huyện, thành phố trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn của mỗi chương trình mục tiêu quốc gia theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao UBND cấp huyện, cấp xã lựa chọn dự án đầu tư đề nghị hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương phù hợp với số vốn được phân bổ theo từng chương trình mục tiêu quốc gia cho địa phương, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định. UBND cấp huyện quyết định giao chi tiết danh mục và mức vốn cho từng dự án để thực hiện.

Điều 12. Phân cấp quản lý dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình MTQG

1. Thành lập Hội đồng thẩm định

a) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

UBND tỉnh quyết định thành lập hội đồng thẩm định do lãnh đạo Cơ quan chủ trì chương trình làm Chủ tịch Hội đồng; Các thành viên là đại diện các sở, ngành: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, Văn phòng điều phối NTM tỉnh, lãnh đạo UBND cấp huyện nơi có dự án, kế hoạch liên kết. Tùy theo tính chất của dự án, kế hoạch được tổ chức thẩm định, Chủ tịch Hội đồng thẩm định quyết định mời chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác tham gia hội đồng thẩm định (nếu cần thiết).

b) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

UBND cấp huyện quyết định thành lập Tổ thẩm định do đồng chí Phó Chủ tịch UBND cấp huyện phụ trách Nông nghiệp làm Tổ trưởng; các thành viên là lãnh đạo các phòng: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và hạ tầng, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Dân tộc, lãnh đạo UBND cấp xã nơi có dự án, phương án sản xuất của cộng đồng. Tùy theo tính chất của dự án, phương án được tổ chức thẩm định, Tổ trưởng Tổ thẩm định quyết định mời chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác tham gia Tổ thẩm định (nếu cần thiết).

2. Quyết định phê duyệt dự án, phương án, kế hoạch

Thực hiện theo Điều 3, Điều 4, Điều 5 Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

3. Quyết toán dự án, phương án, kế hoạch hoàn thành

Trình tự, thủ tục, hồ sơ phê duyệt quyết toán dự án, phương án, kế hoạch hoàn thành, thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 13. Phối hợp trong quản lý, điều hành chương trình MTQG

1. Phối hợp trong xây dựng các quy định, các văn bản về quản lý, điều hành, thực hiện các chương trình:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất các cơ chế quản lý, điều hành chung các chương trình MTQG.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện chương trình chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng các quy định, văn bản hướng dẫn về quản lý, tổ chức thực hiện từng chương trình MTQG.

c) Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chương trình MTQG có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần trong việc xây dựng các quy định, văn bản hướng dẫn về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp trong xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn lập kế hoạch; tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG 5 năm và hằng năm từ các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình vào dự toán ngân sách hằng năm của UBND tỉnh.

c) Các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình MTQG chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần hướng dẫn, xây dựng kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung từng chương trình 5 năm và hằng năm; tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình trong giai đoạn 5 năm và hằng năm.

d) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ và nguồn vốn thực hiện chương trình MTQG 5 năm và hằng năm.

3. Các sở, ban, ngành và địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong cung cấp thông tin về quản lý, điều hành thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình MTQG.

Điều 14. Công khai thông tin về chương trình mục tiêu quốc gia

Công khai thông tin về chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Ban Chỉ đạo các chương trình

1. Chỉ đạo, quản lý, điều hành việc thực hiện các chương trình trên phạm vi địa bàn tỉnh.

2. Điều phối hoạt động của các sở, ban, ngành liên quan; giữa các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện trong quản lý và điều hành thực hiện các chương trình.

Điều 16. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Là cơ quan tổng hợp, điều phối chung các chương trình. Tham mưu Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh, UBND tỉnh trong chỉ đạo quản lý chung, điều hành thực hiện các chương trình giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trong việc hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch thực hiện các chương trình 5 năm và hằng năm.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất khi có yêu cầu; tổng hợp và đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền trong quản lý, điều hành thực hiện các chương trình trình cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Tham gia với các đơn vị liên quan giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch trên địa bàn.

5. Tổng hợp chung báo cáo giám sát, đánh giá các chương trình MTQG theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

Điều 17. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch thực hiện các chương trình 5 năm và hằng năm.

2. Chịu trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp; cơ chế thanh toán, quyết toán nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần tổng hợp kế hoạch, thẩm định phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước 05 năm và hằng năm để thực hiện các Chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất theo quy định; cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Tham gia với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch trên địa bàn.

Điều 18. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình MTQG

1. Giúp UBND tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện chương trình được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh về việc quản lý, đôn đốc thực hiện các chương trình MTQG được giao.

2. Tham mưu UBND tỉnh trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh các nội dung liên quan đến các kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện chương trình.

3. Lập kế hoạch thực hiện và đề xuất các giải pháp thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 5 năm và hằng năm; dự kiến phương án phân bổ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương (nếu có) giai đoạn 5 năm và hằng năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

4. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình MTQG.

5. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí phần trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của chương trình đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán phần kinh phí này theo quy định.

6. Hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai các hoạt động của chương trình cho các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện chương trình.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện các chương trình trên địa bàn tỉnh.

8. Trên cơ sở hướng dẫn của các cơ quan chủ Chương trình *(Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Uỷ ban Dân tộc)* tham mưu Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh, UBND tỉnh thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các chương trình MTQG theo theo yêu cầu.

Điều 19. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần

1. Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình MTQG gửi cơ quan chủ trì chương trình để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Phối hợp với cơ quan chủ trì chương trình lập kế hoạch, thực hiện và hướng dẫn công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong theo dõi, kiểm tra, giám sát đánh giá các dự án thành phần trên địa bàn tỉnh.

3. Trực tiếp triển khai các dự án, nội dung hoạt động được phân công. Hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện các dự án thành phần thuộc chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí phần trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của dự án đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán nguồn kinh phí này theo đúng quy định.

5. Phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình xác định chỉ số, biểu mẫu giám sát, đánh giá dự án thành phần theo quy định.

6. Trên cơ sở hướng dẫn Trung ương và yêu cầu của cơ quan Thường trực Chương trình, thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các dự án thành phần thuộc chương trình MTQG, gửi về các cơ quan thường trực các chương trình để tổng hợp chung.

Điều 20. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình trên địa bàn theo mục tiêu, nhiệm vụ quy định của từng chương trình.

2. Triển khai xây dựng kế hoạch, tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình trên địa bàn; đồng thời bố trí kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương theo tỷ lệ quy định để thực hiện chương trình.

3. Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư thông thường, khi gửi hồ sơ cho cơ quan chủ trì thẩm định thì UBND cấp huyện gửi đồng thời 01 bộ hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án cho cơ quan chủ trì chương trình để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

4. Chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn sử dụng kinh phí được giao theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ từng chương trình và tuân thủ theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

5. Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan chủ chương trình MTQG và cơ quan thường trực chương trình MTQG tỉnh, thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các dự án thuộc chương trình MTQG trên địa bàn, gửi về cơ quan chủ trì chương trình, các cơ quan chủ trì dự án thành phần theo yêu cầu.

Điều 21. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 5 năm và hàng năm thực hiện các chương trình trên địa bàn gửi UBND cấp huyện tổng hợp.

2. Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các hoạt động, dự án được giao. Tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn.

3. Sử dụng kinh phí của các chương trình MTQG theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng với các tiêu chuẩn, định mức phân bổ vốn theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Tổ chức huy động, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn huy động khác thực hiện các chương trình MTQG theo đúng quy định.

5. Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện từng chương trình.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hằng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) hoặc đột xuất cho cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

Điều 22. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các cấp và tổ chức đoàn thể thực hiện các chương trình MTQG

1. Căn cứ hướng dẫn của cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 5 năm và hàng năm thực hiện các nhiệm vụ, nội dung, dự án thành phần gửi cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các nội dung, dự án được giao; sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Được phép huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các nội dung, dự án thuộc chương trình.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hằng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) hoặc đột xuất cho cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì tổ chức thực hiện giám sát cộng đồng đối với chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng dẫn của các cơ quan Chủ chương trình MTQG.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.